

Bản án số: 05/2024/HS-ST

Ngày 05-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi

Bà Bùi Thị Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hường - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 147/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng Viết Th, sinh ngày 11 tháng 5 năm 1993, tại Hà Tĩnh. Nơi thường trú: Thôn ..., xã H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; nơi tạm trú: Thôn Đ 2, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngân (tên gọi khác Hoàng Văn Ngân) và bà Trương Thị Châu; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 07/9/2023; có mặt.

- Bị hại: Anh Kha Văn Gi, sinh năm 2003; nơi thường trú: Bản X, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Viết Th là công nhân, thuê trọ phòng số 8 thuộc dãy nhà trọ của anh Vũ Bá H, sinh năm 1991 ở thôn Đ 2, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Chiều ngày 29/4/2023, Th rủ anh Lê Quý H, sinh năm 2001, nơi thường trú tại bản L, xã T, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, anh Kha Văn Gi, sinh năm

2003 và anh Vi Văn Th, sinh năm 2001 cùng đăng ký thường trú tại bản X, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đến phòng trọ của Th để ăn cơm, uống rượu. Sau đó, cả nhóm đi hát Karaoke, đến khoảng 21h30, Th bị say rượu nên cả nhóm đưa Th về. Khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, khi về đến phòng trọ của Th, anh Th, anh Gi dìu Th vào giường nằm nghỉ, sau đó đẩy xe mô tô BKS 38P1-678.97 của Th vào trong phòng rồi ra về. Do say rượu, Th nghĩ đến mâu thuẫn trước đó với nam giới cùng quê tên Hoàng Quang Tr nên Th đã ngồi dậy với tay lấy một con dao lưỡi bằng kim loại sáng màu, dài 66cm, bản rộng nhất 4,5cm, cán bằng gỗ màu đỏ dài 20cm, đường kính 3,5cm có vỏ bằng gỗ sơn đỏ giấu dưới đệm phía đầu giường. Khi anh Gi đang đi ra còn cách cửa phòng khoảng 01m thì Th nhảy xuống, tay trái tuốt vỏ dao, tay phải cầm dao chém một nhát từ trên xuống trúng vào gót chân trái anh Gi. Anh Th và mọi người xông vào can ngăn và lấy được dao của Th. Anh Gi được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế huyện An Dương.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 con dao lưỡi bằng kim loại sáng màu, dài 66cm, bản rộng nhất 4,5cm, cán bằng gỗ màu đỏ dài 20cm, đường kính 3,5cm và phần vỏ dao bằng gỗ sơn đỏ bị vỡ do anh Vi Văn Th giao nộp. Anh Kha Văn Gi điều trị tại Trung tâm y tế huyện An Dương từ ngày 29/4/2023 đến ngày 08/5/2023 thì ra viện.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 422/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 26/6/2023 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Anh Kha Văn Gi có vết thương liên vết phẫu thuật cổ chân trái kích thước lớn; tổn thương đứt gân Achilles đã khâu nối, được xác định không ngăn gân; tổn thương sụn đầu dưới xương mác trái đã được khâu cố định. Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định phát y tâm thần của Bộ y tế xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Kha Văn Gi do các thương tích trên gây nên là 14%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên theo hướng từ sau ra trước, từ trên xuống dưới gây nên.

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKSAD ngày 05/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Hoàng Viết Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Hoàng Viết Th khai nhận như nội dung cáo trạng đã truy tố. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng bị cáo không có thắc mắc gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Công bố lời khai của anh Kha Văn Gi phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng do Cơ quan điều tra thu thập.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Hoàng Viết Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội

đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Việt Th từ 27 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án. Áp dụng các điều 125, 328 Bộ luật Tố tụng hình sự hủy bỏ biện pháp tạm giam, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao lưỡi bằng kim loại sáng màu, dài 66 cm, bản rộng nhất 4,5 cm, cán bằng gỗ màu đỏ dài 20cm, đường kính 3,5 cm; 01 phần vỏ dao bằng gỗ sơn đỏ dài 38 cm, rộng 6,24cm bị vỡ không còn nguyên vẹn.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với bản Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 422/2023/KLTTCT-TTPYHP ngày 26/6/2023 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 29/4/2023 tại phòng trọ của Th ở thôn Đ 2, xã H, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, sau khi uống rượu Th đã lấy một con dao lưỡi bằng kim loại sáng màu, dài 66cm, bản rộng nhất 4,5cm, cán bằng gỗ màu đỏ dài 20cm, đường kính 3,5cm có vỏ bằng gỗ sơn đỏ giấu dưới đệm phía đầu giường chém một nhát từ trên xuống trúng vào gót chân trái anh Gi làm anh Gi bị thương nặng, gây tổn hại cơ thể là 14% sức khỏe. Con dao Th dùng để chém anh Gi được xác định là “hung khí nguy hiểm”. Do vậy, đủ căn cứ kết luận, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng là đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, cần áp dụng mức hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, em gái bị cáo là người tàn tật, hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ông bà nội bị cáo là cụ Hoàng Quỳnh và cụ Nguyễn Thị Hồng và các bác ruột Hoàng Văn Thân và Hoàng Ngọc Thích đều từng tham gia cách mạng và được Nhà nước tặng huân chương nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp. Bị cáo đang bị áp dụng pháp ngăn chặn tạm giam, do vậy căn cứ vào Điều 125, khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự hủy bỏ biện pháp tạm giam, trả tự do cho bị cáo Hoàng Viết Th tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

- Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, các vấn đề khác:

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 con dao lưỡi bằng kim loại sáng màu, dài 66 cm, bản rộng nhất 4,5 cm, cán bằng gỗ màu đỏ dài 20cm, đường kính 3,5 cm; 01 phần vỏ dao bằng gỗ sơn đỏ dài 38 cm, rộng 6,24cm bị vỡ không còn nguyên vẹn. Xét con dao là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho anh Kha Văn Gi số tiền 58.000.000đồng (năm mươi tám triệu) tiền viện phí và khắc phục hậu quả. Anh Gi không có yêu cầu đề nghị gì thêm. Hội đồng xét xử không còn gì phải xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Hoàng Viết Th 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách án treo 60 (sáu mươi) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Viết Th cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

- Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

- Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

- Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 125, khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam và trả tự do cho bị cáo Hoàng Viết Th tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao lưỡi bằng kim loại sáng màu, dài 66cm, bản rộng nhất 4,5cm, cán bằng gỗ màu đỏ dài 20cm, đường kính 3,5cm; 01 phần vỏ dao bằng gỗ sơn đỏ dài 38cm, rộng 6,24cm bị vỡ không còn nguyên vẹn.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 05/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Hoàng Việt Th phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP; Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An Dương;
- Phòng PV 27 CATP; Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương